

Bản án số: 04/2018/HSST
Ngày: 22- 01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Lam

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Ngọc

Bà Kha Thị Hoan

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Bình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hội - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2017/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lô Văn M. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 7 năm 1984. Tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Bản T, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 2/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lo Văn M (tên gọi khác: Lô Văn M1) và bà Vi Thị X; Bị cáo sống chung như vợ chồng từ năm 2005 đến 2012 với chị Vi Thị M, sinh năm 1986, trú tại bản L, Xã K, huyện D, tỉnh Nghệ An và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 23/11/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa;

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Văn L - Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Chị Vi Thị C; Sinh ngày 10 tháng 4 năm 1989. Trú tại: Bản N, xã X, huyện D, Tỉnh Nghệ An; có mặt.

- Người làm chứng: Các anh Lô Văn T, Vi Văn T; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18 tháng 11 năm 2017, nghi ngờ chị Vi Thị C là người sống với M như vợ chồng có quan hệ tình cảm với người khác, nên sau khi uống rượu, Lô Văn M đến nhà chị C để đánh. Thấy chị C đang rửa chân ở nhà tắm, M nhặt một thanh gỗ củi tròn, cong, dài 70cm, cách một đầu 12cm có một nhánh nhỏ dài 05cm, đường kính nơi rộng nhất của gậy là 04cm, đi lại phía sau người chị C dùng tay trái tát vào vùng thái dương bên trái của chị C một cái, chị C quay lại nhìn nhưng chưa kịp nói gì thì Lô Văn M dùng thanh gỗ củi cầm ở tay phải đánh trúng vùng thái dương bên trái, tiếp tục dùng thanh gỗ củi đánh liên tiếp vào vùng đầu, chị C đưa tay trái lên đỡ. Sau đó, chị Vi Thị C đẩy Lô Văn M ngã rồi bỏ chạy và hô “M đập bể đầu, gãy tay rồi”. Thấy chị C bỏ chạy, Lô Văn M đuổi theo dùng gậy đánh chị C một cái trúng vào vùng lưng. Sợ mọi người phát hiện, M vứt gậy, dép ở sau vườn nhà chị C rồi bỏ trốn. Còn chị C được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa khu vực Tây Nam ở huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

Ngày 19/11/2017 chị Vi Thị C đã có đơn xin trưng cầu giám định thương tích và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lập ngày 19 tháng 11 năm 2017, xác định các vết thương trên người chị Vi Thị C gồm: *"Vùng đầu, mặt có 03 vết thương: vùng trán bên trái có vết thương dài 03cm, sâu 1,5cm; vùng đỉnh đầu bên trái dài 03cm, sâu 1,5cm, vùng cằm bên phải có vết thương dài 02cm, sâu 01 cm vùng mặt hai bên xây xước da kích thước 03cm x 04cm, bề mặt vết thương bầm máu, cẳng tay trái sưng nề bầm tím"*.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 316/TTPY ngày 22/11/2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Nghệ An kết luận thương tích trên người chị Vi Thị C: *"Nhiều vết thương phần mềm, kích thước nhỏ tại các vị trí: Vùng cằm phải, thái dương trái, thái dương đỉnh trái, trên ngoài cung lông mày phải, ngoài cung lông mày trái và gò má phải, không ảnh hưởng đến chức năng. Tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 05% (Năm phần trăm)*.

Công văn số: 127/CV-TTPY ngày 08/12/2017 của Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh Nghệ An xác định cơ chế gây thương tích của chị Vi Thị C như sau: Các vết thương ở vùng cằm phải, ở thái dương trái, ở thái dương đỉnh trái, ở khủy tay trái và cẳng tay trái đều do vật cứng, tày gây nên. Còn các vết thương ở trên ngoài cung lông mày phải và ngoài cung lông mày trái, ở gò má phải không thể xác định được vật gây thương tích.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng giám định thương tích nêu trên.

Bản cáo trạng số 07/VKS-HS ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đã truy tố Lô Văn M về tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 104, điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, Nghị quyết 41/QH14 ngày 20/6/2017 để xử phạt bị cáo Lô Văn M mức án tù từ 06 tháng đến 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, xử lý vật chứng trong vụ án theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa không có ý kiến gì tranh luận về tội danh mà bị cáo bị truy tố, nhưng không đồng ý với quan điểm của kiểm sát viên bị cáo bị truy tố thêm tình tiết định khung tại điểm i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi năm 2009 đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến một số tình tiết giảm nhẹ, trình độ nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, lại cư trú ở vùng sâu, vùng xa nên cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất theo lời đề nghị của kiểm sát viên và chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo.

Ý kiến của bị hại: Tại phiên tòa chị Vi Thị C vẫn giữ nguyên lời khai của mình như trong quá trình điều tra và không bổ sung gì thêm và yêu cầu bị cáo Lô Văn M phải bồi thường cho chị số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) là tiền chi phí điều trị vết thương và tổn thất về tinh thần.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì về bản Cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên, đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền theo yêu cầu trên đây cho chị C. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

Những người làm chứng đã trình bày những tình tiết mà họ biết liên quan đến vụ án và cam đoan lời khai của họ là trung thực.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra và của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm

quyền, đảm bảo trình tự thủ tục tố tụng đúng theo Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lô Văn M đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng của vụ án và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 18 tháng 11 năm 2017 tại nhà chị Vi Thị C Bản N, xã X, huyện D, tỉnh Nghệ An, Lô Văn M đã dùng chiếc gậy gỗ một đầu có nhánh nhỏ đánh liên tiếp hai nhát vào vùng thái dương và một nhát vào lưng gây tỷ lệ thương tích 5% (*Năm phần trăm*) cho chị Vi Thị C. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đáng lẽ ra phải tìm cách ứng xử phù hợp trong khi bị cáo đang ở nhờ nhà bị hại, xuất phát từ sự nghi ngờ ghen tuông vô cớ đã dùng hung khí nguy hiểm tấn công bị hại. Động cơ, hành vi của bị cáo đã thực hiện cấu thành tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung 2009. Như vậy Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Hành vi của bị cáo gây thương tích cho chị Vi Thị C là nguy hiểm cho xã hội. Xâm phạm đến sức khỏe con người được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận biết rõ thanh củi gỗ một đầu có nhánh nhỏ có tính sát thương cao là vật phục vụ cho cuộc sống, những vùng bị cáo tấn công lên cơ thể bị hại có thể gây nguy hại đến tính mạng, chỉ vì mâu thuẫn không đáng. Vậy nên hành vi phạm tội của bị cáo không mang tính chất côn đồ như lời người bào chữa là không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đã gây ra, nhân thân bị cáo tốt chưa có tiền án, tiền sự, lần phạm tội này là lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Tuy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung để bị cáo cải tạo tại địa phương như lời đề nghị của người bào chữa là không thỏa đáng và tạo dư luận không tốt, nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian ở mức thấp nhất theo lời đề nghị của kiểm sát viên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo chấp nhận bồi thường các khoản chi phí điều trị và tổn thất tinh thần cho bị hại với tổng số tiền

10.000.000đ. Đây là yêu cầu chính đáng của bị hại được pháp luật bảo vệ, thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại không trái với đạo đức hay vi phạm điều cấm của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận và đình đoạt này.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc gậy gỗ dạng củi là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và một đôi dép nhựa màu đỏ không có giá trị sử dụng cần tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm. Bị hại, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

- Tuyên bố bị cáo: Lô Văn M phạm tội Cố ý gây thương tích.

- Xử phạt bị cáo Lô Văn M 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2017.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi năm 2009, khoản 1 Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Lô Văn M phải bồi thường cho chị Vi Thị C số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi năm 2009 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tiêu hủy một chiếc gậy gỗ và một đôi dép nhựa màu đỏ (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng số 27 lập ngày 29/12/2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 buộc bị cáo Lô Văn M phải chịu 200.000 đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày (22/01/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Tương Dương;
- Công an huyện Tương Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Chi cục THADS huyện Tương Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Văn Lam